

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PĂH - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Nguyên;
Bà Nguyễn Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thuận - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh - Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Lương Minh Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở TAND huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2017/HSST, ngày 24 tháng 11 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2017/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Ri Đ, Sinh năm 1986, tại Gia Lai; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: 162/1 Nguyễn Viết X, tổ 7, phường H P, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); có chồng là Phạm Ngọc A, sinh năm 1974 (hiện nay đã ly thân) và có 01 con, sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 24/02/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 24/12/2006 chấp hành xong hình phạt; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2017 đến nay. Có mặt

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1972. Trú tại: tổ 10, phường H P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 31/8/2017, Nguyễn Thị Ri Đ (là đối tượng nghiện ma túy) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81B2-183.86 (mượn của anh Nguyễn Văn P ở gần nhà) chở theo con trai là H (sinh năm 2008) từ thành phố P, tỉnh Gia Lai đến thành phố K, tỉnh Kon Tum mua ma túy về sử dụng. Do đã quen biết trước đó với người phụ nữ tên N (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ) và biết N có ma túy bán, nên khi Nguyễn Thị Ri Đ đến khu vực công viên trên đường P, thành phố K, tỉnh Kon Tum

đứng chờ một lúc thì gặp N, Nguyễn Thị Ri Đ hỏi mua ma túy với giá 20.000.000đồng và đưa tiền cho N thì Nhung đưa cho Nguyễn Thị Ri Đ một bọc giấy bên trong có bì ni-lông chứa hai cục ma túy màu trắng. Sau khi nhận được ma túy, Nguyễn Thị Ri Đ bỏ vào túi áo khoác của mình rồi lấy xe chở con đi về lại thành phố P, tỉnh Gia Lai. Đến 16 giờ 15 phút cùng ngày, khi đang đi trên đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn 3, thị trấn P, huyện C, tỉnh Gia Lai thì Nguyễn Thị Ri Đ bị phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy (PC 47) Công an tỉnh Gia Lai phối hợp với Công an thị trấn P, huyện Chư Păh bắt quả tang cùng với tang vật. Sau đó, bàn giao đối tượng và tang vật cho Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Tang vật thu giữ:

+ 01 gói ni-lông màu trắng, bên trong chứa chất rắn dạng cục màu trắng (Nguyễn Thị Ri Đ khai là Hê rô in) được niêm phong theo quy định.

+ 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 81B2-18x.xx

Tại kết luận giám định số 290/KLGĐ ngày 08/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: Chất màu trắng dạng cục, bột trong 01 gói ni-lông trong bì công văn được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroin có trọng lượng là 5,3236 gam.

Đối với đối tượng tên N là người đã bán ma túy cho Nguyễn Thị Ri Đ. Tuy nhiên, bị can không biết rõ về nhân thân, lai lịch, địa chỉ của Nhung. Vì vậy, không có cơ sở để xác minh, truy tìm và xử lý đối với N.

Đối với Nguyễn Văn P là người đã cho Nguyễn Thị Ri Đ mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81B2-18x.xx sau đó Nguyễn Thị Ri Đ đã dùng để đi mua ma túy. Tuy nhiên, khi cho mượn xe, P không biết Nguyễn Thị Ri Đ sử dụng chiếc xe đó vào việc phạm tội, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh đã trả lại chiếc xe trên cho anh P là có căn cứ.

Tại bản cáo trạng số: 30/CTr-VKS ngày 24/11/2017, Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ri Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH13 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và các bộ luật, luật có liên quan; điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị Ri Đ tù 5 năm đến 5,5 năm tù

Hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo

Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy Mẫu vật sau giám định được niêm phong trong bì thư có ghi số 390/PC54 ngày 08/9/2017, tại mép dán mặt sau có các dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Ri Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, thống nhất bản luận tội của Đại diện viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Ri Đ tại phiên tòa phù hợp lời khai tại hồ sơ, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, HĐXX có đủ cơ sở xác định: do nghiện ma túy nên ngày 31/8/2017, bị cáo điều khiển xe mô tô chở con trai là H từ thành phố P, tỉnh Gia Lai đến thành phố K, tỉnh Kom Tum để mua ma túy về sử dụng. Sau khi mua ma túy thì trên đường về thành phố P trên đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn 3, thị trấn P, huyện C thì bị bắt quả tang cùng với tang vật. Qua kết quả giám định, bị cáo tàng trữ là Heroin có trọng lượng là 5,3236 gam. Do đó, có đủ cơ sở xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ri Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người và nền kinh tế của đất nước, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, bị cáo biết việc tàng trữ chất ma túy là trái phép bị pháp luật ngăn cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo phải bị nghiêm trị, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống đối với tội phạm này.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, chồng bị cáo bỏ đi, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo còn nuôi bà ngoại và con nhỏ, nên HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt cho bị cáo

Khi quyết định hình phạt cũng áp dụng quy định pháp luật có lợi cho bị cáo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH13 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và các bộ luật, luật có liên quan; điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Mẫu vật sau giám định được niêm phong trong bì thư có ghi số 390/PC54 ngày 08/9/2017, tại mép dán mặt sau có các dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai. Xét nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Ri Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Chư Păh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ri Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999. Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH13 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và các bộ luật, luật có liên quan; điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ri Đ 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ tạm giam (31/8/2017).

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13 ngày 27/11/2015

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật sau giám định được niêm phong trong bì thư có ghi số 290/PC54 ngày 08/9/2017, tại mép dán mặt sau có các dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai và chữ ký ghi họ tên của Nguyễn Minh T, Trần Văn C.

(Đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/12/2017 giữa Cơ quan CSĐT và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS số 101/2015/QH13 ngày 27/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Ri Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, **người** có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án Nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Păh;
- Công an huyện Chư păh;
- Bị cáo + Người TGTT;
- THADS huyện Chư Păh;
- Lưu HSHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hòa

